

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày: 31/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Hiền.

2. Ông Lương Văn Ké.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc S**, sinh năm 1977 tại xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn QK, xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình Đ (đã chết) và bà: Tạ Thị Đn, sinh năm 1950; Vợ: Hà Thị Gấm, sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/7/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thùy D, sinh năm 2001 - Có mặt.

Địa chỉ: thôn QK, xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:**

- Anh Phạm Thế Q1, sinh năm 1991 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn TT, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1986 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn TK, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

*** Người chứng kiến:** Bà Tạ Thị Đn, sinh năm 1950 - Có mặt

Địa chỉ: thôn QK, xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông THĐ thuộc thôn TK, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Công an xã Thiện Phấn phát hiện, bắt quả tang Trần Ngọc S có hành vi tàng trữ trong lòng bàn tay trái 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”, bên trong bao thuốc lá có 02 gói giấy nhỏ chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu M1). Bản thân S khai nhận chất màu trắng dạng cục và bột là ma túy loại Heroine, S mua để sử dụng. Công an xã Thiện Phấn đã tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng có liên quan và niêm phong theo quy định. Ngoài ra còn quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 17B4-730.80.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Ngọc S ở thôn QK, xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình. Qua khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số: 412/KL-KTHS(MT) ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là 0,277g, là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra Trần Ngọc S khai nhận: Bản thân S là người nghiện chất ma túy loại Heroine từ năm 2022, sử dụng ma túy bằng hình thức hít ma túy vào cơ thể, mỗi ngày S sử dụng ma túy 02 lần. Khoảng 18 giờ ngày 03/7/2023, S một mình điều khiển xe mô tô biển số 17B4-730.80 đi từ nhà ở thôn QK, xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình sang khu vực cổng trường Trung học phổ thông THĐ thuộc thôn TK, xã TP, huyện TL để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, S gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, khoảng 50 tuổi, cao 1,7m, dáng người gầy, da ngăm đen, nghĩ người này có ma túy bán nên S hỏi mua ma túy với số tiền 400.000đồng thì người này đồng ý. S đưa cho người đàn ông số tiền 400.000đồng, người đàn ông cầm tiền rồi chỉ ra chỗ bao thuốc lá ở gần đó và nói “ma túy ở trong bao thuốc lá ra mà lấy”. S đi xe mô tô ra vị trí người đó chỉ rồi dùng tay trái nhặt bao thuốc lá lên, S không mở ra kiểm tra vì nghĩ đã bỏ tiền mua được ma túy rồi. Khi S chuẩn bị đi về thì bị Công an xã TP tiến hành kiểm tra, do hoảng sợ nên S đã ném bao thuốc lá trên xuống đất. Tại chỗ Công an xã TP đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong bao thuốc lá có 02 gói giấy, mỗi gói giấy đều có chất dạng cục và bột màu trắng, là ma túy loại Heroine. S thành khẩn khai nhận 02 gói trên là ma túy S vừa mua được, mục đích để sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong đều có chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong 01 phong bì dán kín, ký hiệu M1, có chữ ký của những người liên quan và đóng dấu đỏ Công an xã TP.

Sau khi giám định hoàn lại 01 Phong bì niêm phong số: 412/KL-KTHS(MT) có dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Bên trong chứa 0,264g ma túy, 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi, 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, biển kiểm soát 17B4-730.80, số khung: RLHJK0347PY015975, số máy: JK03E0729412. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thùy D, sinh năm 2001 ở thôn QK, xã TL, huyện HH, tỉnh Thái Bình (là con đẻ của Trần Ngọc S). Chị Dương không biết việc S mượn xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TL đã trả lại cho chị D chiếc xe trên.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKSTL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Trần Ngọc S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

Giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Trần Ngọc S từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/7/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 412/KL-KTHS(MT) có dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Bên trong chứa 0,264g ma túy, 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi, 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã TP lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2023; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 20 giờ 05 phút ngày 03/7/2023; Bản Kết luận giám định số: 412/KL-KTHS(MT) ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của người làm chứng anh Phạm Thế Q1 và anh Trần Văn H, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu thu thập khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ này phù hợp khách quan với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2023, tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông THĐ thuộc thôn TK, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Trần Ngọc S đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,277g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi trên của Trần Ngọc S đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải; Bố đẻ bị cáo là ông Trần Đình Đ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình. Do vậy phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng và 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 412/KL-KTHS(MT) có dấu đỏ của

phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Bên trong chứa 0,264g ma túy, 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi, 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thùy D, là con đẻ của Trần Ngọc S. Chị Dương không biết việc S mượn xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TL đã trả lại cho chị D chiếc xe trên là đúng với quy định của pháp luật.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, tài liệu điều tra không xác định được là ai, tên, tuổi, địa chỉ của người này, do vậy không có đủ thông tin để xác minh làm rõ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/7/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng; 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số: 412/KL-KTHS(MT) có dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Bên trong chứa 0,264g ma túy, 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi, 02 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ-VKSTL ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).

[3]Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Ngọc S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương. Báo cho bị cáo và chị Dương biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý